TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **66**/2024/QĐ-TA	*Thanh Trì, ngày 20 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Trần Hữu Nam**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Mai**.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 66/QĐ-MPH ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **N.T.T**. Giới tính: Nữ. Sinh năm 1994. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở: Lang thang, không có nơi cư trú cố định. Nghề nghiệp: Tự do. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Con ông N.V.S và bà L.T.C. Lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội từ ngày 22/8/2024 (Xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Trì. (Có mặt).

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì: Ông **Trịnh Minh Sỹ** - Kiểm sát viên. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 22/8/2024, tổ công tác Công an xã N, huyện T, thành phố Hà Nội kiểm tra nhà trọ tại thôn L, xã N, phát hiện N.T.T không có nơi lưu trú cố định, có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy, nên đã mời T về trụ sở Công an xã để làm việc. Công an xã N phối hợp với Trạm y tế xã N xét nghiệm ma túy qua nước tiểu của T cho kết quả dương tính với ma túy tổng hợp (KET), xét nghiệm thử thai trong nước tiểu cho kết quả T không có thai. T khai sử dụng ma túy từ tháng 02/2023 đến nay, hình thức sử dụng là hít trực tiếp vào cơ thể, tần suất sử dụng 2-3 lần/tháng, lần sử dụng gần nhất là ngày 21/8/2024. Do phụ thuộc vào ma túy, điều kiện kinh tế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng thuốc thay thế. Ủy ban

nhân dân xã N đã lập Biên bản vi phạm số 06/BB-VPHC ngày 22/8/2024 về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Công an và Uỷ ban nhân dân xã N đã lập hồ sơ đưa T vào lưu trú tạm thời tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội từ ngày 22/8/2024.

Ngày 06/9/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Trì có văn bản số 100/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.T.T.

T đã được đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, được tống đạt Thông báo thụ lý hồ sơ, Quyết định mở phiên họp, có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Trì đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 14 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì thụ lý vụ việc và tiến hành phiên họp đúng quy định, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 12 đến 14 tháng.

XÉT THẤY:

N.T.T là người nghiện ma túy tổng hợp từ tháng 02/2023, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Công an, Uỷ ban nhân dân xã N, huyện T, thành phố Hà Nội đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và các ý kiến tại phiên họp, xét thấy N.T.T không có tiền án, tiền sự, sử dụng ma túy tần suất thấp, chưa từng cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc bắt buộc, đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, có đủ căn cứ và sự cần thiết để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 6, 9, 95, 96, 103, 105, 107 và 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ vào các Điều 2, 3, 18, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về

trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị N.T.T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 22/8/2024.

3. Chị N.T.T có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Trì có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đo nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Thanh Trì kiến nghị, Viện Kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội, chị N.T.T có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Công an huyện Thanh Trì;
- Phòng LĐTB và XH huyện Thanh Trì (để thi hành);
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà Nội (để thi hành);
- Công an Xã Ngũ Hiệp;
- UBND Xã Ngũ Hiệp;
- Chị N.T.T (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

Trần Hữu Nam